TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 612/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 09 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 817/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa:

Chị Nguyễn Thị T; Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố H và anh Nguyễn Khắc T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố H; Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khắc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khắc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khắc T thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 06/02/2019, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung để hai bên tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án.

Người không trực tiếp nuôi con chung được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khắc T thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003092, ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T, thành phố H. Chị Nguyễn Thị T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003092, ngày 11 tháng 10 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã D, h. T, TP H;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự